TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ HN** **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG H XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh Húc**

Bản án số: 41/2020/HS-ST
Ngày: 10-9-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG H XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ HN,TỈNH ĐỒNG THÁP

- Thành Hần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm Hán - Chủ tọa Hiên tòa: Ông Nguyễn Minh Thống.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Trần Duy Hồ;

2. Bà Nguyễn Thị Hương Trang.

- Thư ký Hiên tòa: Bà Ngô Thị Kim Lài - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã HN, tỉnh Đồng Tháp.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã HN, tỉnh Đồng Tháp tham gia Hiên tòa: Ông Nguyễn Minh Hoài - Kiểm sát viên.

Trong ngày 10 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã HN, T2 hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 37/2020/TLST-HS, ngày 31 tháng 7 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 36/2020/QĐXXST-HS, ngày 14 tháng 8 năm 2020, đối với các bị cáo:

1. **Đặng Văn Tr**, sinh ngày 26/10/2001, tại tỉnh Đồng Tháp; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Khóm 1, PAT, thị xã HN, tỉnh Đồng Tháp; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: Không biết chữ; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Con ông Đặng Văn Na, sinh năm 1966 (đã chết) và bà Hồ Thị Miêu, sinh năm 1974; Anh, em ruột: 02 người, bị cáo là con thứ hai trong gia đình; Vợ, con: Không; Tiền sự: Không; Tiền án: Không;

Về nhân thân:

+ Ngày 31/7/2019, bị Tòa án nhân dân thị xã HN, tỉnh Đồng Tháp xử Hạt 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 02 năm kể từ ngày tuyên án (ngày 31/7/2019), về tội "*Trộm cắp tài sản*" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự (Bản án hình sự sơ thẩm số: 16/2019/HS-ST);

+ Ngày 20/11/2019, bị Tòa án nhân dân thị xã HN, tỉnh Đồng Tháp xử Hạt 01 năm tù, về tội "*Trộm cắp tài sản*" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Tổng hợp hình Hạt 09 tháng tù bị cáo bị xét xử tại bản án hình sự sơ

thẩm số: 16/2019/HS-ST ngày 31/7/2019 của Tòa án nhân dân thị xã HN, buộc bị cáo chấp hành hình Hạt chung của 02 bản án là 01 năm 09 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giam: Ngày 03/9/2019;

Tạm giữ: Không; Tạm giam: Không; Hiện bị cáo đang chấp hành án tại Trại tạm giam Công an tỉnh Đồng Tháp (bị cáo có mặt tại Hiên tòa).

- *Người bào chữa cho bị cáo Đặng Văn Tr là*: Bà Lê Thị Ngọc Thu - Luật sư cộng tác viên của Tr1 tâm trợ giúp Háp lý Nhà nước tỉnh Đồng Tháp – Chi nhánh số 2 (có mặt).

Địa chỉ: Đường Lê Hồng Hong, khóm 2, PAT, thị xã HN, tỉnh Đồng Tháp.

2. Nguyễn Thanh H, sinh ngày 03/4/1998, tại tỉnh Đồng Tháp; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp Bình Chánh, xã Bình Thạnh, thị xã HN, tỉnh Đồng Tháp; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 4/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Con ông Nguyễn Văn Giữ, sinh năm 1972 và bà Đặng Kim Sang, sinh năm 1972; Anh, chị , em ruột: 03 người, bị cáo là con lớn trong gia đình; Vợ, con: Không; Tiền sự: Không; Tiền án: Ngày 22/5/2017, bị Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp xử Hạt 02 năm tù giam, về tội "*Trộm cắp tài sản*" theo quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự năm 1999, được sửa đổi, bổ sung năm 2009 và chấp hành xong ngày 17/6/2018;

Về nhân thân:

+ Ngày 28/8/2019, bị Tòa án nhân dân thị xã HN, tỉnh Đồng Tháp xử Hạt 02 năm 06 tháng tù, về tội "*Trộm cắp tài sản*" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 (Bản án hình sự sơ thẩm số: 19/2019/HS-ST);

+ Ngày 04/3/2020, bị Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp xử Hạt 02 năm 06 tháng tù, về tội "*Trộm cắp tài sản*" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Tổng hợp hình Hạt 02 năm 06 tháng tù bị cáo H bị xét xử về tội "Trộm cắp tài sản" tại bản án hình sự sơ thẩm số: 19/2019/HS-ST ngày 28/8/2019 của Tòa án nhân dân thị xã HN, tỉnh Đồng Tháp, bị cáo H Hải chấp hành hình Hạt chung của 02 bản án là 05 (Năm) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ: Ngày 12/9/2019 (Bản án hình sự Húc thẩm số: 82/2020/HS-PT);

Tạm giữ: Không; Tạm giam: Không; Hiện bị cáo đang chấp hành án tại Trại giam Cao Lãnh – thuộc Bộ Công an (bị cáo có mặt tại Hiên tòa)

3. Phạm Minh Ph (tên gọi khác: Nu Mẽ); sinh ngày 07/11/2001, tại tỉnh Đồng Tháp; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Khóm Mương Nhà Máy, PAT, thị xã HN, tỉnh Đồng Tháp; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 1/12; Quốc

tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Con ông Phạm Văn Mẽ, sinh năm: 1964 và bà Phạm Thị Hượng, sinh năm: 1973; Anh, chị, em ruột: 02 người, bị cáo là con út trong gia đình; Tiền sự: Không; Tiền án: Không; Về nhân thân: Ngày 26/9/2019, bị Tòa án nhân dân thị xã HN, tỉnh Đồng Tháp xử Hạt 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 năm 06 tháng kể từ ngày tuyên án (*ngày 26/9/2019*), về tội "*Trộm cắp tài sản*" quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự (Bản án hình sự sơ thẩm số: 27/2019/HS-ST), trong thời gian thử thách bị cáo lại Phạm tội mới; Tạm giữ: Không; Tạm giam: Không; Bị cáo bị áp dụng biện Háp ngăn chặn "*Cấm đi khỏi nơi cư trú*". Đến ngày 21/8/2020, bị cáo bị bắt giữ trong trường hợp khẩn cấp (theo Lệnh bắt người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp số: 11/LBNBG-CSĐT, ngày 21/8/2020 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã HN) về hành vi trộm cắp tài sản, đến ngày 30/8/2020 bị áp dụng biện Háp ngăn chặn tạm giam cho đến nay. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thị xã HN (bị cáo có mặt tại Hiên tòa).

4. **Lê Vũ L** (tên gọi khác: Chó con), sinh năm 1995, tại tỉnh Đồng Tháp; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Khóm 1, PAT, thị xã HN, tỉnh Đồng Tháp; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 4/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Con ông Lê Văn Hùng, sinh năm 1978 (đã chết) và bà Hồ Thị T1 Em, sinh năm 1979; Vợ: Trương Thị Cẩm Hằng, sinh năm 1995; Con: Có 02 người (người con lớn 06 tuổi và người con nhỏ 04 tuổi); Tiền sự: Không; Tiền án: Không;

Về nhân thân:

+ Ngày 20/11/2019, bị Tòa án nhân dân thị xã HN, tỉnh Đồng Tháp xử Hạt 06 tháng tù, về tội "*Tiêu thụ tài sản do người khác Phạm tội mà có*" quy định tại khoản 1 Điều 323 Bộ luật Hình sự (Bản án số: 36/2019/HS-ST);

+ Ngày 26/11/2019 bị Tòa án nhân dân thị xã HN, tỉnh Đồng Tháp, xử Hạt 01 năm tù, về tội "*Trộm cắp tài sản*" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự (Bản án số: 40/2019/HS-ST); Tạm giữ: Không; Tạm giam: Không; Hiện bị cáo đang chấp hành án tại Trại giam Bến Giá - thuộc Bộ Công an (bị cáo có mặt tại Hiên tòa).

5. **Nguyễn Quốc Th**, sinh ngày: 08/5/2001, tại tỉnh Đồng Tháp; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Khóm 1, PAT, thị xã HN, tỉnh Đồng Tháp; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 5/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Cao đài; Giới tính: Nam; Con ông Nguyễn Văn Thịa, sinh năm 1975 và bà Phạm Thị Tuyết, sinh năm 1973; Anh, chị , em ruột: 03 người, bị cáo là con thứ ba trong gia đình; Vợ, con: Không; Tiền sự: Không; Tiền án: Không; Tạm giữ:

Không; Tạm giam: Từ ngày 09/01/2020 đến nay. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thị xã HN, tỉnh Đồng Tháp (bị cáo có mặt tại Hiên tòa).

6. Hàn Cao T (tên gọi khác: Mũ), sinh năm: 1989, tại tỉnh Bến Tre; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 98/81, đường Tán Kế, Hường 3, thành Hố Bến Tre, tỉnh Bến Tre; Chỗ ở hiện nay: Khóm 1, PAT, thị xã HN, tỉnh Đồng Tháp; Nghề nghiệp: Mua bán; Trình độ học vấn: 9/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Con ông Hàn Văn Năm, sinh năm 1970 và Triệu Thị Tuyết Lê, sinh năm 1970; Vợ: Lê Ngọc D, sinh năm 1989; Con: có 01 người sinh năm 2016; Tiền sự: Ngày 26/6/2019, bị Công an thị xã HN ra Quyết định xử Hạt hành chính về hành vi "*Trộm cắp tài sản*"; Tiền án: Không; Tạm giữ: Không; Tạm giam: Không; Bị cáo bị tạm giữ trong vụ án Mua bán trái Hép chất ma túy vào ngày 06/8/2019; Tạm giam: từ ngày 14/8/2019 đến nay. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Đồng Tháp (bị cáo có mặt tại Hiên tòa).

- *Bị hại:*

1. Tô Thanh D, sinh năm 1980 (có đơn xin xét xử vắng mặt);
Nơi cư trú: Khóm 2, PAT, thị xã HN, tỉnh Đồng Tháp.

2. Nguyễn Bá H, sinh năm 1962 (có đơn xin xét xử vắng mặt);
Nơi cư trú: Ấp PTB B, xã PT A, huyện HN, tỉnh Đồng Tháp.

3. Huỳnh Thị Kim C, sinh năm 1988 (có đơn xin xét xử vắng mặt);
Nơi cư trú: Khóm 4, PAT, thị xã HN, tỉnh Đồng Tháp.

4. Trần Văn Đ, sinh năm 1957 (có đơn xin xét xử vắng mặt);
Nơi cư trú: Khóm 3, PAT, thị xã HN, tỉnh Đồng Tháp.

5. Nguyễn Văn G, sinh năm 1971 (vắng mặt).
Nơi cư trú: Khóm 1, PAT, thị xã HN, tỉnh Đồng Tháp.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*:

1. Lê Ngọc D, sinh năm 1989 (có mặt)
Nơi cư trú: Khóm 2, PAT, thị xã HN, tỉnh Đồng Tháp.

2. Trần Thị Ái L2, sinh năm 1985 (có đơn xin xét xử vắng mặt);
Nơi cư trú: Khóm BH, PAT, thị xã HN, tỉnh Đồng Tháp.

3. Hà Cẩm T1, sinh năm 1981 (có đơn xin xét xử vắng mặt);
Nơi cư trú: Khóm An Thành, PAT, thị xã HN, tỉnh Đồng Tháp.

4. Hồ Minh T2, sinh năm 1991 (có đơn xin xét xử vắng mặt);
Nơi cư trú: Ấp THT, xã TH, thị xã HN, tỉnh Đồng Tháp.

5. Nguyễn Quốc Tr1, sinh năm 1969 (có đơn xin xét xử vắng mặt).

Nơi cư trú: Khóm 5, PAT, thị xã HN, tỉnh Đồng Tháp.

- *Người làm chứng:*

1. Trần Anh T1, sinh năm 1973 (vắng mặt);

Nơi cư trú: Khóm 2, PAT, thị xã HN, tỉnh Đồng Tháp.

2. Nguyễn Bá L1, sinh năm 1971 (vắng mặt).

Nơi cư trú: Khóm 1, PAT, thị xã HN, tỉnh Đồng Tháp.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại Hiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do lười lao động nhưng muốn có tiền tiêu xài cá nhân và mua ma túy sử dụng nên vào khoảng thời gian từ tháng 6 đến tháng 8 năm 2019, các bị cáo Đặng Văn Tr, Nguyễn Thanh H, Nguyễn Quốc Th, Lê Vũ L và Phạm Minh Ph tuy không Hân công vai trò cụ thể nhưng đã thực hiện nhiều vụ Trộm cắp tài sản, tại nhiều địa điểm trên địa bàn thị xã HN, tỉnh Đồng Tháp. Sau khi trộm được tài sản các bị cáo đem bán cho bị cáo Hàn Cao T và số tiền bán được các bị cáo mua lại ma túy của bị cáo T để sử dụng và tiêu xài cá nhân. Những lần mua tài sản này, bị cáo T biết đây là tài sản do trộm cắp mà có được nhưng vẫn mua. Cụ thể:

1. Bị cáo Nguyễn Quốc Th và Nguyễn Thanh H thực hiện hành vi trộm cắp tài sản vào ngày 02/8/2019 như sau:

Vào khoảng 16 giờ đến 17 giờ, Nguyễn Quốc Th điều khiển xe mô tô biển số 66P1 - 403.48 (xe của Th nhưng không nhớ biển số và xe này Th đã bán cho người khác) đến rủ và chở Nguyễn Thanh H đi tìm tài sản trên địa bàn thị xã HN, tỉnh Đồng Tháp để trộm bán lấy tiền tiêu xài và mua ma túy sử dụng. Khi đến căn nhà đang xây dựng nằm trên đường Lê Thị Hồng Gấm thuộc khóm 5, PAT, thị xã HN, tỉnh Đồng Tháp, Th và H đi vào khu vực đang xây dựng, nhìn thấy 01 (*Một*) mô tưa màu đỏ - đen, có bộ H dây kéo và 01 (*Một*) máy cắt cầm tay bằng kim loại màu xanh của ông Nguyễn Bá H (chủ thầu công trình), không người trông coi nên lén lút lấy và mang lên xe, chở đến bán cho Hàn Cao T với giá 500.000đồng (*Năm trăm nghìn đồng*) nhưng mua lại ma túy của T hết 200.000đồng (*Hai trăm nghìn đồng*), số tiền còn lại Th và H chia mỗi người được 150.000đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) để tiêu xài cá nhân. Lần trộm này, Th và H mỗi người hưởng lợi 250.000đồng.

2. Bị cáo Đặng Văn Tr và Phạm Minh Ph thực hiện hành vi trộm cắp tài sản vào ngày 04/8/2019 như sau:

Vào khoảng 03 giờ, Đặng Văn Tr đến nhà của Hàn Cao T ở khóm 1, PAT, thị xã HN, tỉnh Đồng Tháp thì gặp Phạm Minh Ph, do lần đi trộm cùng với Nguyễn Quốc Th vào ngày 03/8/2019 nên biết Hía sau Bến xe thị xã HN thuộc khóm 5, PAT, thị xã HN, tỉnh Đồng Tháp có một số thùng sơn chống thấm, nên rủ Ph đi lấy trộm để bán cho T lấy tiền tiêu xài và mua ma túy sử dụng, Ph đồng ý và điều khiển xe mô tô (xe Tr mượn của người tên T1 ở Hường An Lạc, thị xã HN, tỉnh Đồng Tháp) chở Tr đến Bến xe thị xã HN quan sát thấy không người trông coi nên lén lút vào lấy 02 (*Hai*) thùng sơn chống thấm (*bê*), màu vàng cam, trọng lượng mỗi thùng là 18 kg và 08 (*Tám*) thùng sơn chống thấm (*bê*), màu vàng cam, trọng lượng mỗi thùng là 3,5 kg của ông Tô Thanh D và mang lên xe chở về bán cho Hàn Cao T với giá 400.000đồng (*Bốn trăm nghìn đồng*), số tiền này Tr và Ph mua lại ma túy của T, rồi cả hai cùng mang đến Khu vực Bờ kè ở gần Cầu Mương Nhà Máy để sử dụng chung. Lần trộm này, Tr và Ph mỗi người hưởng lợi 200.000đồng.

Ngoài ra, sau khi sử dụng ma túy xong đến khoảng 04 giờ, cùng ngày Đặng Văn Tr điều khiển xe mô tô của anh T1 trở lại Bến xe thị xã HN tiếp tục lấy trộm 01 (*Một*) thùng chống thấm bê tông xi măng đa năng, màu Tr - xanh, trọng lượng 18 kg và 12 (*Mười hai*) thùng sơn chống thấm (*bê*), màu vàng cam, trọng lượng mỗi thùng là 3,5 kg của ông Tô Thanh D, mang lên xe và chở đến bán cho Hàn Cao T với giá 400.000đồng (*Bốn trăm nghìn đồng*), số tiền này Tr mua lại ma túy của T để sử dụng 01 mình.

3. Bị cáo Lê Vũ L và Nguyễn Thanh H thực hiện hành vi trộm cắp tài sản vào ngày 06/8/2019 như sau:

Vào khoảng thời gian từ 03 giờ đến 04 giờ, Lê Vũ L và Nguyễn Thanh H cả 2 cùng nảy sinh ý định trộm tài sản của người khác, nên cùng đi trên một xe đạp đến đường hẻm gần nhà của ông Tùng (Tùng cá biển) thuộc khóm 1, PAT, thị xã HN, tỉnh Đồng Tháp, lấy trộm 01 (*Một*) mô tưa điện màu Tr bằng kim loại, không rõ nhãn hiệu (chưa tìm được chủ sở hữu) và lấy trộm của bà Huỳnh Thị Kim C, với số lượng là 20 (*Hai mươi*) cái ghế mũ nhựa màu đỏ, loại ghế dựa cao, sau khi trộm được đem đi cất giấu và đến nhà Hàn Cao T mượn xe mô tô biển số 67M4-3847 (loại xe Wave anHa, màu đen) chở về bán cho T với giá 400.000đồng (*Bốn trăm nghìn đồng*), số tiền vừa bán được L mua lại ma túy của T, mang về nhà cùng H sử dụng chung. Lần trộm này, H và L mỗi người hưởng 200.000đồng.

Ngoài lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản như trên, trong khoảng thời gian từ tháng 6 đến tháng 8 năm 2019, các bị cáo sau đây còn thực hiện hành vi trộm cắp như:

1. Đối với Phạm Minh Ph: Vào buổi tối, ngày 02/8/2019 Ph đi bộ một mình đến địa điểm gần Cầu cây qua khu bờ Bắc thuộc khóm BH, PAT, thị xã HN, tỉnh Đồng Tháp, lén lút lấy trộm 01 (*Một*) màn hình máy vi tính màu Tr - đen hiệu PROVIEW (chưa tìm được chủ sở hữu), mang về nhờ Trần Văn Nu bán dùm nên Nu đem bán cho Hàn Cao T với giá 200.000đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) và số tiền này Nu mua lại của T 01 tép ma túy đá, sau đó mang ma túy đưa cho Ph sử dụng. Qua định giá, tài sản trên trị giá 833.000đồng (*Tám trăm ba mươi ba nghìn đồng*)

2. Đối với Nguyễn Thanh H: H một mình đi đến Hía sau Bến xe thị xã HN thuộc khóm 5, PAT, thị xã HN, tỉnh Đồng Tháp, lén lút lấy trộm 02 (*Hai*) bình ắc quy hiệu Panasonic, màu Tr 12V-70Ah, (chưa tìm được chủ sở hữu), trị giá 540.000đồng (*Năm trăm bốn mươi nghìn đồng*), nhưng H không biết tài sản của ai và không nhớ rõ thời gian, địa điểm cụ thể khi thực hiện hành vi lấy trộm các tài sản trên.

3. Đối với Lê Vũ L một mình, lén lút thực hiện hành vi lấy trộm các tài sản sau:

- Lấy trộm tại Nhà kho Ba D do bà Trần Thị Ái L2 làm chủ ở khóm BH, PAT, thị xã HN, tỉnh Đồng Tháp 01 (*Một*) cây quạt gió loại lớn, màu đen, trị giá 1.267.000đồng (*Một triệu hai trăm sáu mươi bảy nghìn đồng*), khi thực hiện hành vi lấy trộm không nhớ rõ thời gian cụ thể và đem bán cho Hàn Cao T được số tiền 300.000đồng (*Ba trăm nghìn đồng*);

- Lấy trộm tại nhà của bà Hà Cẩm T1 ở khóm An Thành, PAT, thị xã HN, tỉnh Đồng Tháp 01 (*Một*) máy nổ tự chế bằng kim loại màu Tr - đen, có gắn bình hơi màu hồng, trị giá 1.204.200đồng (*Một triệu hai trăm lẻ bốn nghìn hai trăm đồng*), khi thực hiện hành vi lấy trộm không nhớ rõ thời gian cụ thể và đem bán cho Hàn Cao T được số tiền 400.000đồng (*Bốn trăm nghìn đồng*);

- L còn trộm các tài sản khác đem bán cho Hàn Cao T nhưng chưa tìm được chủ sở hữu như: 01 (*Một*) màn hình máy vi tính hiệu Samsung, màu đen, trị giá 866.500đồng (*Tám trăm sáu mươi sáu nghìn năm trăm đồng*); 01 (*Một*) khối mũ nhựa, không rõ hình dạng màu xanh - Tr - nâu, trị giá 136.000đồng (*Một trăm ba mươi sáu nghìn đồng*); 05 (*Năm*) cái ghế mũ nhựa màu xanh dương, loại ghế dựa, trị giá 337.500đồng (*Ba trăm ba mươi bảy nghìn năm trăm đồng*); 04 (*Bốn*) cái ghế mũ nhựa màu đỏ, loại ghế dựa thấp, trị giá 208.800đồng (*Hai trăm lẻ tám nghìn tám trăm đồng*) và 01 (*Một*) bình ắc quy hiệu Đồng Nai, màu Tr N70-12V-N70Ah, trị giá 210.000đồng (*Hai trăm mười nghìn đồng*). Khi thực hiện hành vi lấy trộm, L không biết tài sản của ai và không nhớ rõ thời gian, địa điểm cụ thể.

4. Ngoài ra, L và H còn lấy trộm các tài sản như:

- Lấy trộm tại trại mộc của ông Trần Văn Đ ở khóm 3, PAT, thị xã HN, tỉnh Đồng Tháp 01 (*Một*) máy cắt màu xanh, hiệu HAO MAI company, mod 9105A, trị giá 540.000đồng (*Năm trăm bốn mươi nghìn đồng*) nhưng không nhớ rõ thời gian thực hiện hành vi lấy trộm và đem bán cho Hàn Cao T được số tiền 600.000đồng (*Sáu trăm nghìn đồng*);

- Lấy trộm tại nhà của Nguyễn Văn G ở khóm 1, PAT, thị xã HN, tỉnh Đồng Tháp 01 (*Một*) bình ắc quy hiệu Globe, màu Tr N70, trị giá 195.000đồng (*Một trăm chín mươi lăm nghìn đồng*) nhưng không nhớ rõ thời gian thực hiện hành vi lấy trộm và đem bán cho Hàn Cao T được số tiền 200.000đồng (*Hai trăm nghìn đồng*);

- Lấy trộm 01 (*Một*) cây quạt gió loại nhỏ, màu đen (*chưa tìm được chủ sở hữu*), trị giá 967.000đồng (*Chín trăm sáu mươi bảy nghìn đồng*), khi thực hiện hành vi lấy trộm, L và H không biết tài sản của ai và không nhớ rõ thời gian, địa điểm cụ thể.

Số tiền bán các tài sản trộm trong các lần này L và H mua ma túy của Hàn Cao T và cùng nhau sử dụng.

5. Bị cáo Đặng Văn Tr và Nguyễn Quốc Th thực hiện hành vi trộm cắp tài sản vào ngày 03/8/2019 như sau:

Khoảng 22 giờ đến 23 giờ, Đặng Văn Tr đến nhà của Hàn Cao T ở khóm 1, PAT, thị xã HN, tỉnh Đồng Tháp thì gặp Nguyễn Quốc Th nên rủ đi trộm tài sản của người khác bán lấy tiền tiêu xài và mua ma túy sử dụng, Th đồng ý và điều khiển xe mô tô (xe của Th nhưng không nhớ biển số và xe này Th đã bán cho người khác) chở Tr đi tìm tài sản để trộm, khi đến Hía sau Bến xe thị xã HN thuộc khóm 5, PAT, thị xã HN, tỉnh Đồng Tháp nhìn thấy 02 (*Hai*) thùng sơn chống thấm (*bê*), màu vàng cam, trọng lượng mỗi thùng là 18 kg của ông Tô Thanh D, nhưng không người trông coi nên lén lút vào lấy và mang lên xe chở đến bán cho Hàn Cao T với giá 400.000đồng (*Bốn trăm nghìn đồng*), số tiền này Tr và Th mua lại ma túy của T, rồi cả hai mang ma túy đến Khu vực Bờ kè thị xã HN cùng sử dụng.

Sau khi mất trộm các tài sản trên, các ông Tô Thanh D, ông Nguyễn Bá H, bà Huỳnh Thị Kim C, bà Trần Thị Ái L2, bà Hà Cẩm T1, ông Trần Văn Đ, ông Nguyễn Văn G, ông Hồ Minh T2 và ông Nguyễn Quốc Tr1 đến Công an PAT, thị xã HN trình báo.

Trong quá trình điều tra, các bị cáo Nguyễn Quốc Th, Đặng Văn Tr, Nguyễn Thanh H và Phạm Minh Ph, Lê Vũ L và Hàn Cao T đã khai nH toàn bộ hành vi Phạm tội mà mình đã thực hiện.

Vật chứng của vụ án, Cơ quan điều tra đã thu giữ:

- 08 (*Tám*) thùng sơn chống thấm (*bê*), màu vàng - cam, trọng lượng ghi trên mỗi thùng là 3,5 kg;

- 04 (*Bốn*) thùng sơn chống thấm (*bê*), màu vàng - cam, trọng lượng ghi trên là 18 kg;

- 02 (*Hai*) bình ắc quy hiệu Đồng Nai, màu đen 12V - 100Ah, đã qua sử dụng;

- 01 (*Một*) bình ắc quy hiệu Đồng Nai, màu đen 12V - 90Ah, đã qua sử dụng;

- 01 (*Một*) bình ắc quy hiệu Globe, màu Tr N70, đã qua sử dụng;

- 03 (*Ba*) bình ắc quy hiệu Đồng Nai, màu Tr N70 - 12V - N70Ah đã qua sử dụng;

- 02 (*Hai*) bình ắc quy hiệu Panasonic, màu Tr 12V - 70Ah, đã qua sử dụng;

- 12 (*Mười hai*) thùng sơn chống thấm (bê) màu vàng - cam, trọng lượng ghi trên mỗi thùng là 3,5 kg, chưa qua sử dụng;

- 01 (*Một*) thùng chống thấm bê tông xi măng đa năng màu Tr - xanh, có trọng lượng 18kg;

- 01 (*Một*) máy cắt màu xanh hiệu HAO MAI company; mod: 9105A đã qua sử dụng;

- 01 (*Một*) cái hộp hình chữ nhật màu xám dạng tay xách, bên trong có 01 (*Một*) bộ máy khoan đa năng gồm pin, sạc, đã qua sử dụng;

- 01 (*Một*) màn hình máy tính màu Tr - đen, hiệu PROVIEW, đã qua sử dụng;

- 01 (*Một*) màn hình máy tính màu đen, hiệu Samsung, đã qua sử dụng;

- 01 (*Một*) lò nướng hiệu SANAKY, màu đen, đã qua sử dụng;

- 01 (*Một*) máy khoan tay màu xám, đã qua sử dụng;

- 01 (*Một*) máy khoan tay màu đỏ, đã qua sử dụng;

- 01 (*Một*) mô tưa màu đỏ - đen có bộ H dây kéo, đã qua sử dụng;

- 01 (*Một*) dụng cụ bằng kim loại dùng để bắn hơi;

- 01 (*Một*) bộ dụng cụ sửa chữa đa năng, màu vàng - đen, có in dòng chữ TOOL BOX;

- 01 (*Một*) máy khoan bê tông hiệu HITACHI, màu xanh - đen, đã qua sử dụng;

- 01 (*Một*) mô tưa màu Tr bằng kim loại, không rõ nhãn hiệu, đã qua sử dụng;

- 01 (*Một*) máy khoan màu xanh hiệu BOSCH; GBH2 - 26DRE, đã qua sử dụng;

- 01 (*Một*) máy bắn ốc màu xanh - đen, hiệu C - MART, đã qua sử dụng;

- 01 (*Một*) máy bắn ốc màu xanh - đen, hiệu C - MAKITA, đã qua sử dụng;

- 01 (Một) cái mỏ lếch bằng kim loại, hiệu FORGED STEEL, đã qua sử dụng;

- 01 (*Một*) máy mài bằng kim loại màu đen, đã qua sử dụng;

- 01 (*Một*) máy cắt cầm tay bằng kim loại màu xanh, đã qua sử dụng;

- 01 (*Một*) khối mũ nhựa, không rõ hình, màu xanh - Tr - nâu, có chất liệu bằng nhựa, đã qua sử dụng;

- 22 (*Hai mươi hai*) cái ghế mũ nhựa màu xanh dương, loại ghế dựa, đã qua sử dụng;

- 20 (*Hai mươi*) cái ghế mũ nhựa màu đỏ, loại ghế dựa cao, đã qua sử dụng;

- 04 (*Bốn*) cái ghế mũ nhựa màu đỏ, loại ghế dựa thấp, đã qua sử dụng;

- 04 (*Bốn*) cái ghế mũ nhựa màu xanh lá, loại ghế dựa thấp, đã qua sử dụng;

- 01 (*Một*) cái quạt gió loại nhỏ, màu đen, đã qua sử dụng;

- 01 (*Một*) cái quạt gió loại lớn, màu đen, đã qua sử dụng;

- 01 (*Một*) máy nổ tự chế bằng kim loại, màu Tr - đen, có gắn bình hơi màu hồng, đã qua sử dụng;

- 01 (*Một*) xe mô tô biển số 67M4 - 3847, màu đen, nhãn hiệu Wave anHa, đã qua sử dụng;

- 01 (*Một*) xe mô tô biển số 53R7 - 2831, màu xanh, nhãn hiệu Wave 110, đã qua sử dụng.

Tại Bản Kết luận định giá tài sản số: 44/KL-HĐĐG, ngày 18/9/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự, kết luận:

- 08 (*Tám*) thùng sơn chống thấm (*bê*), màu vàng - cam, trọng lượng ghi trên mỗi thùng là 3,5 kg. Giá khảo sát giá bình quân thị trường tại thời điểm là:

217.000đồng/thùng x 08 thùng = 1.736.000đồng (*Một triệu bảy trăm ba mươi sáu nghìn đồng*);

- 04 (*Bốn*) thùng sơn chống thấm (*bê*), màu vàng - cam, trọng lượng ghi trên mỗi thùng là 18 kg. Giá khảo sát giá bình quân thị trường tại thời điểm là: 733.000đồng/thùng x 04 thùng = 2.932.000đồng (*Hai triệu chín trăm ba mươi hai nghìn đồng*).

Tại Bản Kết luận định giá tài sản số: 67/KL-HĐĐG, ngày 25/11/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự, kết luận:

- 02 (*Hai*) bình ắc quy hiệu Đồng Nai, màu đen 12V - 100Ah, đã qua sử dụng. Giá trị được khảo sát giá trên thị trường tại thời điểm bình quân là: 525.000đồng/cái x 02 cái x 60% = 630.000đồng (*Sáu trăm ba mươi nghìn đồng*);

- 01 (*Một*) bình ắc quy hiệu Đồng Nai, màu đen 12V - 90Ah, đã qua sử dụng. Giá trị được khảo sát giá trên thị trường tại thời điểm bình quân là: 400.000đồng/cái x 60% = 240.000đồng (*Hai trăm bốn mươi nghìn đồng*);

- 01 (*Một*) bình ắc quy hiệu Globe, màu Tr N70, đã qua sử dụng. Giá trị được khảo sát giá trên thị trường tại thời điểm bình quân là: 325.000đồng/cái x 60% = 195.000đồng (*Một trăm chín mươi lăm nghìn đồng*);

- 03 (*Ba*) bình ắc quy hiệu Đồng Nai, màu Tr N70 - 12V - N70Ah, đã qua sử dụng. Giá trị được khảo sát giá trên thị trường tại thời điểm bình quân là: 350.000đồng/cái x 03 cái x 60% = 630.000đồng (*Sáu trăm ba mươi nghìn đồng*);

- 02 (*Hai*) bình ắc quy hiệu Panasonic, màu Tr 12V - 70Ah, đã qua sử dụng. Giá trị được khảo sát giá trên thị trường tại thời điểm bình quân là: 450.000đồng/cái x 02 cái x 60% = 540.000đồng (*Năm trăm bốn mươi đồng*);

- 12 (*Mười hai*) thùng sơn chống thấm (*bê*), màu vàng - cam, trọng lượng ghi trên mỗi thùng là 3,5 kg, chưa qua sử dụng. Giá trị được khảo sát giá trên thị trường tại thời điểm bình quân là: 210.000đồng/thùng x 12 thùng = 2.520.000đồng (*Hai triệu năm trăm hai mươi nghìn đồng*);

- 01 (*Một*) thùng chống thấm bê tông xi măng đa năng màu Tr - xanh, có trọng lượng 18 kg. Giá trị được khảo sát giá trên thị trường tại thời điểm bình quân là: 1.167.000đồng/thùng (*Một triệu một trăm sáu mươi bảy nghìn đồng*);

- 01 (*Một*) máy cắt màu xanh, hiệu HAO MAI company; mod: 9105A đã qua sử dụng. Giá trị được khảo sát giá trên thị trường tại thời điểm bình quân là: 800.000đồng/cái x 70% = 540.000đồng (*Năm trăm bốn mươi nghìn đồng*);

- 01 (*Một*) cái hộp hình chữ nhật màu xám dạng tay xách, bên trong có 01 (*Một*) bộ máy khoan đa năng gồm pin, sạc, đã qua sử dụng. Giá trị được khảo sát giá trên thị trường tại thời điểm bình quân là: 800.000đồng/cái x 70% = 540.000đồng (*Năm trăm bốn mươi nghìn đồng*);

- 01 (*Một*) màn hình máy tính màu Tr - đen, hiệu PROVIEW, đã qua sử dụng. Giá trị được khảo sát giá trên thị trường tại thời điểm bình quân là: 1.667.000đồng/cái x 50% = 833.000đồng (*Tám trăm ba mươi ba nghìn đồng*);

- 01 (*Một*) màn hình máy tính màu đen, hiệu Samsung, đã qua sử dụng. Giá trị được khảo sát giá trên thị trường tại thời điểm bình quân là: 1.733.000đồng/cái x 50% = 866.500đồng (*Tám trăm sáu mươi sáu nghìn năm trăm đồng*);

- 01 (*Một*) lò nướng hiệu SANAKY, màu đen, đã qua sử dụng. Giá trị được khảo sát giá trên thị trường tại thời điểm bình quân là: 1.000.000đồng/cái x 80% = 800.000đồng (*Tám trăm nghìn đồng*);

- 01 (*Một*) máy khoan tay màu xám, đã qua sử dụng. Giá trị được khảo sát giá trên thị trường tại thời điểm bình quân là: 800.000đồng/cái x 70% = 560.000đồng (*Năm trăm sáu mươi nghìn đồng*);

- 01 (*Một*) máy khoan tay màu đỏ, đã qua sử dụng. Giá trị được khảo sát giá trên thị trường tại thời điểm bình quân là: 420.000đồng/cái x 70% = 294.000đồng (*Hai trăm chín mươi bốn nghìn đồng*);

- 01 (*Một*) mô tưa màu đỏ - đen, có bộ H dây kéo, đã qua sử dụng. Giá trị được khảo sát giá trên thị trường tại thời điểm bình quân là: 2.100.000đồng/cái x 70% = 1.470.000đồng (*Một triệu bốn trăm bảy mươi nghìn đồng*);

- 01 (*Một*) dụng cụ bằng kim loại dùng để bắn hơi. Giá trị được khảo sát giá trên thị trường tại thời điểm bình quân là: 250.000đồng/cái x 50% = 125.000đồng (*Một trăm hai mươi lăm nghìn đồng*);

- 01 (*Một*) bộ dụng cụ sửa chữa đa năng, màu vàng - đen, có in dòng chữ TOOL BOX. Giá trị được khảo sát giá trên thị trường tại thời điểm bình quân là: 800.000đồng/cái x 70% = 560.000đồng (*Năm trăm sáu mươi nghìn đồng*);

- 01 (*Một*) máy khoan bê tông hiệu HITACHI, màu xanh - đen, đã qua sử dụng. Giá trị được khảo sát giá trên thị trường tại thời điểm bình quân là: 1.700.000đồng/cái x 70% = 1.190.000đồng (*Một triệu một trăm chín mươi nghìn đồng*);

- 01 (*Một*) mô tưa màu Tr, bằng kim loại, không rõ nhãn hiệu, đã qua sử dụng. Giá trị được khảo sát giá trên thị trường tại thời điểm bình quân là: 1.100.000đồng/cái x 50% = 550.000đồng (*Năm trăm năm mươi nghìn đồng*);

- 01 (*Một*) máy khoan màu xanh hiệu BOSCH; GBH2 - 26DRE, đã qua sử dụng. Giá trị được khảo sát giá trên thị trường tại thời điểm bình quân là: 900.000đồng/cái x 70% = 630.000đồng (*Sáu trăm ba mươi nghìn đồng*);

- 01 (*Một*) máy bắn ốc màu xanh - đen, hiệu C - MART, đã qua sử dụng. Giá trị được khảo sát giá trên thị trường tại thời điểm bình quân là: 600.000đồng/cái x 50% = 300.000đồng (*Ba trăm nghìn đồng*);

- 01 (*Một*) máy bắn ốc màu xanh - đen, hiệu C - MAKITA, đã qua sử dụng. Giá trị được khảo sát giá trên thị trường tại thời điểm bình quân là: 650.000đồng/cái x 50% = 325.000đồng (*Ba trăm hai mươi lăm nghìn đồng*);

- 01 (Một) cái mỏ lết bằng kim loại, hiệu FORGED STEEL, đã qua sử dụng. Giá trị được khảo sát giá trên thị trường tại thời điểm bình quân là: 70.000đồng/cái x 70% = 49.000đồng (*Bốn mươi chín nghìn đồng*);

- 01 (*Một*) máy mài bằng kim loại màu đen, đã qua sử dụng. Giá trị được khảo sát giá trên thị trường tại thời điểm bình quân là: 450.000đồng/cái x 70% = 315.000đồng (*Ba trăm mười lăm nghìn đồng*);

- 01 (*Một*) máy cắt cầm tay bằng kim loại màu xanh, đã qua sử dụng. Giá trị được khảo sát giá trên thị trường tại thời điểm bình quân là: 850.000đồng/cái x 70% = 595.000đồng (*Năm trăm chín mươi lăm nghìn đồng*);

- 01 (*Một*) khối mũ nhựa, không rõ hình, màu xanh - Tr - nâu, có chất liệu bằng nhựa, đã qua sử dụng. Giá trị được khảo sát giá trên thị trường tại thời điểm bình quân là: 170.000đồng/cái x 80% = 136.000đồng (*Một trăm ba mươi sáu nghìn đồng*);

- 22 (*Hai mươi hai*) cái ghế mũ nhựa màu xanh dương, loại ghế dựa, đã qua sử dụng. Giá trị được khảo sát giá trên thị trường tại thời điểm bình quân là: 75.000đồng/cái x 22 cái x 90% = 1.485.000đồng (*Một triệu bốn trăm tám mươi lăm nghìn đồng*);

- 20 (*Hai mươi*) cái ghế mũ nhựa màu đỏ, loại ghế dựa cao, đã qua sử dụng. Giá trị được khảo sát giá trên thị trường tại thời điểm bình quân là: 123.000đồng/cái x 20 cái x 90% = 2.214.000đồng (*Hai triệu hai trăm mười bốn nghìn đồng*);

- 04 (*Bốn*) cái ghế mũ nhựa màu đỏ, loại ghế dựa thấp, đã qua sử dụng. Giá trị được khảo sát giá trên thị trường tại thời điểm bình quân là: 58.000đồng/cái x 04 cái x 90% = 208.800đồng (*Hai trăm lẻ tám nghìn tám trăm đồng*);

- 04 (*Bốn*) cái ghế mũ nhựa màu xanh lá, loại ghế dựa thấp, đã qua sử dụng. Giá trị được khảo sát giá trên thị trường tại thời điểm bình quân là: 58.000đồng/cái x 04 cái x 90% = 208.800đồng (*Hai trăm lẻ tám nghìn tám trăm đồng*);

- 01 (*Một*) cái quạt gió loại nhỏ, màu đen, đã qua sử dụng. Giá trị được khảo sát giá trên thị trường tại thời điểm bình quân là: 967.000đồng/cái (*Chín trăm sáu mươi bảy nghìn đồng*);

- 01 (*Một*) cái quạt gió loại lớn, màu đen, đã qua sử dụng. Giá trị được khảo sát giá trên thị trường tại thời điểm bình quân là: 1.267.000đồng/cái (*Một triệu hai trăm sáu mươi bảy nghìn đồng*);

- 01 (*Một*) máy nổ tự chế bằng kim loại, màu Tr - đen, có gắn bình hơi màu hồng, đã qua sử dụng. Giá trị được khảo sát giá trên thị trường tại thời điểm bình quân là: 2.067.000đồng/cái x 60% = 1.204.200đồng (*Một triệu hai trăm lẻ bốn nghìn hai trăm đồng*).

Trong giai đoạn điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra ra quyết định xử lý vật chứng trao trả lại tài sản cho các chủ sở hữu. Riêng các tài sản chưa tìm được chủ sở hữu, tiếp tục quản lý nhằm Hục vụ cho công tác điều tra theo quy của Háp luật.

Trong giai đoạn điều tra, các bị hại ông Tô Thanh D, ông Nguyễn Bá H và bà Huỳnh Thị Kim C, ông Trần Văn Đ, ông Nguyễn Văn G, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Trần Thị Ái L2, bà Hà Cẩm T1, ông Hồ Minh T2 và ông Nguyễn Quốc Tr1 đã nH lại tài sản và không yêu cầu các bị cáo bồi thường về dân sự.

Tại bản cáo trạng số: 40/CT-VKS-HS, ngày 30 tháng 7 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã HN, tỉnh Đồng Tháp truy tố các bị cáo Đặng Văn Tr, Nguyễn Thanh H, Nguyễn Quốc Th, Lê Vũ L và Phạm Minh Ph về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự; truy tố bị cáo Hàn Cao T về tội "Tiêu thụ tài sản do người khác Phạm tội mà có" theo khoản 1 Điều 323 Bộ luật Hình sự.

Tại Hiên toà, Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã HN thực hành quyền công tố khẳng định hành vi của các bị cáo Đặng Văn Tr, Nguyễn Quốc Th, Lê Vũ L và Phạm Minh Ph đã Phạm tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự và Nguyễn Thanh H đã Phạm tội "Trộm cắp tài sản" theo điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự; hành vi của bị cáo Hàn Cao T đã Phạm tội "Tiêu thụ tài sản do người khác Phạm tội mà có" theo khoản 1 Điều 323 Bộ luật Hình sự. Trong đó, các bị cáo thực hiện hành vi trộm tài sản như sau:

1. Bị cáo Đặng Văn Tr 01 mình thực hiện 01 lần và 01 lần cùng với bị cáo Phạm Minh Ph, tổng giá trị tài sản chiếm đoạt là 6.889.000đồng.

2. Bị cáo Nguyễn Thanh H cùng với Nguyễn Quốc Th thực hiện 01 lần, 02 lần cùng với bị cáo Lê Vũ L, tổng giá trị tài sản chiếm đoạt là 5.014.000đồng.

3. Bị cáo Nguyễn Quốc Th cùng với bị cáo Nguyễn Thanh H thực hiện hành vi trộm 01 lần, giá trị tài sản chiếm đoạt là 2.065.000đồng.

4. Bị cáo Lê Vũ L cùng với bị cáo Nguyễn Thanh H trộm tài sản 01 lần, giá trị tài sản chiếm đoạt là 2.214.000đồng.

5. Bị cáo Phạm Minh Ph cùng với bị cáo Đặng Văn Tr thực hiện hành vi trộm 01 lần, gía trị tài sản chiếm đoạt là 3.202.000đồng.

6. Bị cáo Hàn Cao T tiêu thụ tài sản do người khác Phạm tội mà có, tổng giá trị tài sản là 11.903.000đồng.

Do đó, Viện kiểm sát rút 01 Hần quyết định truy tố của Viện kiểm sát đối với số tiền mà bị cáo Đặng Văn Tr chiếm đoạt (từ 8.335.000đồng còn lại 6.889.000đồng) và số tiền của bị cáo Nguyễn Thanh H chiếm đoạt (từ 8.220.200đồng xuống còn 5.014.000đồng) và giá trị tài sản mà Hàn Cao T tiêu thụ (từ 15.109.000đồng xuống còn 11.903.000đồng). Đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 Điều 17, Điều 58, Điều 91, Điều 101 của Bộ luật Hình sự, xử Hạt bị cáo Đặng Văn Tr mức hình Hạt từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Đồng thời đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 56 Bộ luật Hình sự, tổng hợp hình Hạt 01 năm 09 tháng tù bị cáo đang chấp hành tại bản án số: 36/2019/HS-ST ngày 20/11/2019 của Tòa án nhân dân thị xã HN để buộc bị cáo chấp hành hình Hạt chung của 02 bản án theo quy định.

- Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g, h khoản 1 Điều 52 Điều 17, Điều 58 của Bộ luật Hình sự xử Hạt bị cáo Nguyễn Thanh H mức hình Hạt từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Đồng thời đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 56 Bộ luật Hình sự, tổng hợp hình Hạt 05 năm tù bị cáo đang chấp hành tại bản án số: 82/2020/HS-PT, ngày 04/3/2020 của Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp để buộc bị cáo chấp hành hình Hạt chung của 02 bản án theo quy định.

- Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 91, Điều 101 của Bộ luật Hình sự, xử Hạt bị cáo Phạm Minh Ph mức hình Hạt từ 09 tháng đến 01 năm tù về tội "Trộm cắp tài sản". Do bị cáo Phạm tội mới trong thời gian thử thách của án treo, nên đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự, buộc bị cáo chấp hành hình Hạt 09 tháng tù

cho hưởng án treo về tội "Trộm cắp tài sản" tại bản án hình sự sơ thẩm số: 27/2019/HS-ST, ngày 26/9/2019 của Tòa án nhân dân thị xã HN thành tù có thời hạn; Đề nghị áp dụng Điều 56 của Bộ luật Hình sự, buộc bị cáo Hải chấp hành hình Hạt chung của 02 bản án theo quy định Háp luật.

- Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58 của Bộ luật Hình sự, xử Hạt bị cáo Lê Vũ L mức hình Hạt từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Đồng thời đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 56 Bộ luật Hình sự, tổng hợp hình Hạt 06 tháng tù bị cáo đang chấp hành về tội "Tiêu thụ tài sản do người khác Phạm tội mà có" tại bản án hình sự sơ thẩm số: 36/2019/HS-ST ngày 20/11/2019 của Tòa án nhân dân thị xã HN, tỉnh Đồng Tháp và hình Hạt 01 năm tù bị cáo đang chấp hành về tội "Trộm cắp tài sản" tại bản án hình sự sơ thẩm số: 40/2019/HS-ST ngày 26/11/2019 của Tòa án nhân dân thị xã HN, tỉnh Đồng Tháp để buộc bị cáo chấp hành hình Hạt chung của 03 bản án theo quy định.

- Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58 của Bộ luật Hình sự, xử Hạt bị cáo Nguyễn Quốc Th mức hình Hạt từ 09 tháng đến 01 năm tù về tội "Trộm cắp tài sản".

- Áp dụng khoản 1 Điều 323, điểm s khoản 1 Điều 51 và điểm g khoản 1 Điếu 52 của Bộ luật Hình sự, xử Hạt bị cáo Hàn Cao T mức hình Hạt từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù về tội "Tiêu thụ tài sản do người khác Phạm tội mà có".

Đối với hành vi mua bán trái Hép chất ma túy của Hàn Cao T đã chuyển lên Cơ quan điều tra Công an tỉnh Đồng Tháp điều tra xử lý theo thẩm quyền nên không đề nghị Hội đồng xét xử xem xét xử lý.

Đối với lần bị cáo Đặng Văn Tr và Nguyễn Quốc Th trộm tài sản vào ngày 03/8/2019, giá trị tài sản theo định giá là 1.466.000đồng, nhưng trị giá các tài sản này không đủ định lượng cấu thành tội "*Trộm cắp tài sản*" quy định tại Điều 173 Bộ luật Hình sự nên không đề nghị Hội đồng xét xử xem xét xử lý.

Đối với các lần bị cáo Lê Vũ L với Nguyễn Thanh H cùng lấy trộm tài sản của ông Đ trị giá 540.000đồng, của ông G trị giá 195.000đồng (thực hiện hành vi trộm không liên tục) và các lần bị cáo L lấy trộm tài sản của bà L2 trị giá 1.267.000đồng, của bà T1 trị giá 1.204.200 đồng (thực hiện hành vi trộm không liên tục và trước khi bị xét xử vào ngày 20/11/2019 và ngày 26/11/2019), sau đó đem bán cho T nhưng trị giá các tài sản này không đủ định lượng cấu thành tội "*Trộm cắp tài sản*" quy định tại Điều 173 Bộ luật Hình sự nên không đề nghị Hội đồng xét xử xem xét xử lý.

Đối với Trần Văn Nu mà Ph nhờ bán dùm tài sản trộm cho T, trong giai đoạn điều tra, Cơ quan điều tra chưa T2 hành làm việc được với Trần Văn Nu

nên không có cơ sở để xem xét xử lý, khi nào làm việc được sẽ xử lý theo quy định Háp luật, do đó không đề nghị Hội đồng xét xử xem xét xử lý.

Về vật chứng:

Trong giai đoạn điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng trao trả lại tài sản cho các chủ sở hữu như:

- Trả ông Tô Thanh D: 20 (*Hai mươi*) thùng sơn chống thấm (*bê*), màu vàng - cam, trọng lượng mỗi thùng là 3,5 kg; 04 (*Bốn*) thùng sơn chống thấm (*bê*), màu vàng cam, trọng lượng mỗi thùng là 18 kg và 01 (*Một*) thùng chống thấm bê tông xi măng đa năng màu Tr - xanh, có trọng lượng 18 kg;

- Trả ông Nguyễn Bá H: 01 (*Một*) mô tưa màu đỏ - đen, có bộ H dây kéo và 01 (*Một*) máy cắt cầm tay bằng kim loại màu xanh;

- Trả bà Huỳnh Thị Kim C: 20 (*Hai mươi*) cái ghế mũ nhựa màu đỏ, loại ghế dựa cao;

- Trả bà Trần Thị Ái L2: 01 (*Một*) cái quạt gió loại lớn, màu đen và 01 (*Một*) bình ắc quy hiệu Đồng Nai, màu đen 12V - 100Ah;

- Trả bà Hà Cẩm T1: 01 (*Một*) máy nổ tự chế bằng kim loại, màu Tr - đen, có gắn bình hơi màu hồng;

- Trả ông Trần Văn Đ: 01 (*Một*) máy cắt màu xanh, hiệu HAO MAI company; mod: 9105A;

- Trả ông Nguyễn Văn G: 01 (*Một*) bình ắc quy hiệu Globe, màu Tr N70;

- Trả ông Hồ Minh T2: 01 (*Một*) máy khoan bê tông, hiệu HITACHI, màu xanh - đen và 01 (*Một*) máy khoan màu xanh, hiệu BOSCH; GBH2 - 26DRE;

- Trả ông Nguyễn Quốc Tr1: 01 (*Một*) bình ắc quy hiệu Đồng Nai, màu đen 12V - 90Ah.

Xét thấy việc xử lý vật chứng của Cơ quan điều tra Hù hợp với quy định tại Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự nên không đề nghị Hội đồng xét xử xem xét xử lý.

Đối với các tài sản, qua điều tra xác định không có liên quan đến vụ án như: 01 (*Một*) bình ắc quy hiệu Đồng Nai, màu đen 12V - 100Ah; 01 (*Một*) cái hộp hình chữ nhật màu xám dạng tay xách, bên trong có 01 (*Một*) bộ máy khoan đa năng gồm pin, sạc; 01 (*Một*) lò nướng hiệu SANAKY, màu đen; 01 (*Một*) máy khoan tay màu xám; 01 (*Một*) máy khoan tay màu đỏ; 01 (*Một*) dụng cụ bằng kim loại dùng để bắn hơi; 01 (*Một*) bộ dụng cụ sửa chữa đa năng, màu vàng - đen, có in dòng chữ TOOL BOX; 01 (*Một*) máy bắn ốc màu xanh - đen, hiệu C - MART; 01 (*Một*) máy bắn ốc màu xanh - đen, hiệu C - MAKITA; 01 (Một) cái mỏ lếch bằng kim loại, hiệu FORGED STEEL; 01 (*Một*) máy mài

bằng kim loại màu đen; 04 (*Bốn*) cái ghế mũ nhựa màu xanh lá, loại ghế dựa thấp; 17 (*Mười bảy*) cái ghế mũ nhựa màu xanh dương, loại ghế dựa; 02 (*Hai*) bình ắc quy hiệu Đồng Nai, màu Tr N70 - 12V - N70Ah; 01 (*Một*) xe mô tô biển số 67M4 - 3847, màu đen, nhãn hiệu Wave anHa; 01 (*Một*) xe mô tô biển số 53R7 - 2831, màu xanh, nhãn hiệu Wave 110. Trong giai đoạn điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã ra quyết định trả lại cho chủ sở là chị Lê Ngọc D, xét thấy việc xử lý của Cơ quan điều tra là Hù hợp với quy định tại Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự nên không đề nghị Hội đồng xét xử xem xét xử lý.

Đối với các tài sản của ông Hồ Minh T2 (Một máy khoan bê tông hiệu HITACHI, màu xanh - đen và một máy khoan màu xanh hiệu BOSCH; GBH2 - 26DRE) và ông Nguyễn Quốc Tr1 (Một bình ắc quy hiệu Đồng Nai, màu đen 12V - 90Ah), qua điều tra không xác định do các bị cáo lấy trộm và bị cáo Hàn Cao T khai nH mua các tài sản trên không nhớ rõ của ai, thời gian nào và tự nguyện thống nhất trả lại cho ông T2, ông Tr1. Các ông Hồ Minh T2 và Nguyễn Quốc Tr1 đã nH lại tài sản và không yêu cầu gì thêm nên không đề nghị Hội đồng xét xử xem xét xử lý.

Đối với xe mà các bị cáo dùng làm Hương tiện đi lấy trộm tài sản như:

- Xe mô tô biển số 66P1 - 403.48, Nguyễn Quốc Th dùng làm Hương tiện đi trộm tài sản cùng với H, Tr vào các ngày 02 và 03/8/2019, qua điều tra Th đã bán xe trên cho người khác ở huyện HN, tỉnh Đồng Tháp nhưng không biết họ, tên, địa chỉ cụ thể và Cơ quan điều tra đã thông báo truy tìm, khi nào tìm được sẽ xử lý sau, nên không đề nghị Hội đồng xét xử xem xét xử lý.

- Xe mô tô của ông T1 ở Hường An Lạc, thị xã HN, tỉnh Đồng Tháp mà Tr mượn dùng làm Hương tiện đi trộm tài sản cùng với Ph vào ngày 04/8/2019, qua điều tra chưa làm việc được với ông T1, khi nào làm việc được nếu có cơ sở sẽ xem xét xử lý sau, nên không đề nghị Hội đồng xét xử xem xét xử lý.

- Đối với chiếc xe đạp, H và L dùng làm Hương tiện đi trộm tài sản vào ngày 06/8/2019 là của bà Hoàng ở PAT, thị xã HN, tỉnh Đồng Tháp, qua điều tra chưa làm việc được với bà Hoàng, khi nào làm việc được nếu có cơ sở sẽ xem xét xử lý sau, nên không đề nghị Hội đồng xét xử xem xét xử lý.

- Xe mô tô nhãn hiệu Wave anHa, màu đen, biển số 67M4-3847, H và L mượn của T vào ngày 06/8/2019 để làm Hương tiện chở tài sản trộm đi bán, khi mượn H và L không nói đi chở tài sản trộm nên không xem xét xử lý T đồng Phạm với H, L về tội "*Trộm cắp tài sản*" và Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại xe mô tô trên cho T là Hù hợp với quy định tại Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, nên không đề nghị Hội đồng xét xử xem xét xử lý.

Đối với các tài sản, qua điều tra chưa tìm được chủ sở hữu như: 05 (*Năm*) cái ghế mũ nhựa màu xanh dương, loại ghế dựa; 01 (*Một*) bình ắc quy hiệu Đồng Nai, màu Tr N70 - 12V - N70Ah; 02 (*Hai*) bình ắc quy hiệu Panasonic, màu Tr 12V - 70Ah; 01 (*Một*) màn hình máy tính màu Tr - đen, hiệu PROVIEW; 01 (*Một*) màn hình máy tính màu đen, hiệu Samsung; 01 (*Một*) mô tưa màu Tr, bằng kim loại, không rõ nhãn hiệu; 01 (*Một*) khối mũ nhựa, không rõ hình, màu xanh - Tr - nâu, có chất liệu bằng nhựa; 04 (*Bốn*) cái ghế mũ nhựa màu đỏ, loại ghế dựa thấp; 01 (*Một*) cái quạt gió loại nhỏ, màu đen. Cơ quan Cảnh sát điều tra tiếp tục quản lý nhằm Hục vụ cho công tác điều tra theo quy của Háp luật là Hù hợp nên không đề nghị Hội đồng xét xử xem xét xử lý.

Về trách nhiệm dân sự: Trong giai đoạn điều tra, các bị hại và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã nH lại tài sản và cũng không yêu cầu các bị cáo Hải bồi thường gì thêm nên không đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giải quyết.

Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử buộc các bị cáo nộp lại số tiền thu lợi bất chính để tịch thu nộp ngân sách Nhà nước, trong đó: Lê Vũ L nộp lại số tiền: 1.300.000đồng (*Một triệu ba trăm nghìn đồng*); Nguyễn Thanh H nộp lại số tiền: 850.000đồng (*Tám trăm năm mươi nghìn đồng*); Đặng Văn Tr nộp lại số tiền: 800.000đồng (*Tám trăm nghìn đồng*); Nguyễn Quốc Th nộp lại số tiền: 450.000đồng (*Bốn trăm năm mươi nghìn đồng*); Phạm Minh Ph nộp số tiền: 400.000đồng (*Bốn trăm nghìn đồng*).

Tại Hiên tòa, các bị cáo Đặng Văn Tr, Nguyễn Thanh H, Lê Vũ L, Phạm Minh Ph, Nguyễn Quốc Th, Hàn Cao T đã thừa nH toàn bộ hành vi Phạm tội của mình theo Cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát, lời nH tội của các bị cáo Hù hợp với lời khai của các bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án và các tài liệu, chứng cứ thu thập được có trong hồ sơ vụ án, các bị cáo thống nhất với nội dung luận tội của Viện kiểm sát và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình Hạt.

Luật sư bào chữa cho bị cáo Đặng Văn Tr xác định hành vi của bị cáo Đặng Văn Tr đã Phạm tội "Trộm cắp tài sản" quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự như Cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát. Khi Phạm tội bị cáo dưới 18 tuổi, nH thức tính nguy hiểm cho xã hội của mình vi mà mình thực hiện còn hạn chế nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 91 Bộ luật Hình sự và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ một Hần hình Hạt cho bị cáo.

NH ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại Hiên tòa, Hội đồng xét xử nH định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại Hiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan T2 hành tố tụng, người T2 hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan T2 hành tố tụng, người T2 hành tố tụng đã thực hiện đều hợp Háp.

[2] Tại Hiên tòa, các bị cáo Đặng Văn Tr, Nguyễn Thanh H, Lê Vũ L, Phạm Minh Ph, Nguyễn Quốc Th, Hàn Cao T đã thừa nH toàn bộ hành vi Phạm tội đã thực hiện đúng như Cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát.

Các bị cáo Đặng Văn Tr, Nguyễn Thanh H, Lê Vũ L, Phạm Minh Ph, Nguyễn Quốc Th là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nH thức được hành vi của mình là nguy hiểm cho xã hội. Bản thân các bị cáo nghiện ma túy, vì muốn có tiền để mua ma túy sử dụng thỏa mãn nhu cầu của bản thân và để tiêu xài cá nhân, các bị cáo đã lợi dụng sự thiếu quản lý tài sản của các bị hại Tô Thanh D, Nguyễn Bá H, Huỳnh Thị Kim C, Trần Văn Đ và Nguyễn Văn G để thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của các bị hại nhằm mục đích bán để lấy tiền mua ma túy sử dụng và tiêu xài cá nhân.

Căn cứ Bản Kết luận định giá tài sản số: 44/KL-HĐĐG, ngày 18/9/2019 và Bản Kết luận định giá tài sản số: 67/KL-HĐĐG, ngày 25/11/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự.

Căn cứ vào lời thừa nH của các bị cáo, lời khai các bị hại và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đã xác định được:

Các bị cáo Nguyễn Quốc Th và Nguyễn Thanh H lấy trộm tài sản của ông Nguyễn Bá H, trị giá 2.065.000đồng; Đặng Văn Tr và Phạm Minh Ph lấy trộm tài sản của ông D, trị giá 3.202.000đồng và Đặng Văn Tr một mình lấy trộm tài sản của ông Tô Thanh D, trị giá 3.687.000đồng; Lê Vũ L và Nguyễn Thanh H lấy trộm của tài sản bà Huỳnh Thị Kim C, trị giá 2.214.000đồng.

Như vậy đã có đủ căn cứ để kết luận hành vi của các bị cáo Đặng Văn Tr, Nguyễn Thanh H, Lê Vũ L, Phạm Minh Ph, Nguyễn Quốc Th đã Phạm tội: "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự như cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát.

Đối với lần Nguyễn Thanh H và Lê Vũ L lấy trộm tài sản của ông Trần Văn Đ trị giá 540.000đồng và của ông Nguyễn Văn G trị giá 195.000đồng. Do

giá trị tài sản chiếm đoạt không đủ định lượng theo quy định và bị cáo Lê Vũ L cũng chưa bị xử Hạt hành chính về hành vi chiếm đoạt, chưa bị kết án về tội Trộm cắp tài sản và một trong các tội quy định tại các điều 168, 169, 170, 171, 175 và 290 của Bộ luật Hình sự, chưa được xóa án tích nên hành vi của Lê Vũ L trong lần trộm này không cấu thành tội "*Trộm cắp tài sản*" quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Riêng đối với bị cáo Nguyễn Thanh H, tuy giá trị tài sản chiếm đoạt không đủ định lượng, nhưng trước khi thực hiện hành vi trộm lần nay, bị cáo có tiền án về tội "Trộm cắp tài sản", nên hành vi trộm tài sản của bị cáo H lần này Phạm tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại điểm b khoản 1 Điếu 173 Bộ luật Hình sự.

Điều 173. Tội trộm cắp tài sản:

"1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị Hạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc Hạt tù từ 06 tháng đến 03 năm…

a)…….

b) Đã bị kết án về tội này hoặc về một trong các tội quy định tại các điều 168, 169, 170, 171, 172, 174, 175 và 290 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi Phạm"

[3] Đối với bị cáo Hàn Cao T: Bản thân bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nH thức được hành vi của mình là nguy hiểm cho xã hội, nhưng vì hám lợi, bị cáo đã thực hiện hành vi Phạm tội. Mặc dù giữa bị cáo với các bị cáo Đặng Văn Tr, Nguyễn Thanh H, Lê Vũ L, Phạm Minh Ph, Nguyễn Quốc Th tuy không có hứa hẹn trước, nhưng khi các bị cáo Đặng Văn Tr, Nguyễn Thanh H, Lê Vũ L, Phạm Minh Ph, Nguyễn Quốc Th đem tài sản đến bán, bị cáo biết các tài sản trên do Phạm tội mà có, nhưng bị cáo vẫn thực hiện việc mua tài sản rồi bán ma túy lại cho các bị cáo Đặng Văn Tr, Nguyễn Thanh H, Lê Vũ L, Phạm Minh Ph, Nguyễn Quốc Th nhằm để trục lợi.

Căn cứ Bản Kết luận định giá tài sản số: 44/KL-HĐĐG, ngày 18/9/2019 và Bản Kết luận định giá tài sản số: 67/KL-HĐĐG, ngày 25/11/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự, thì tổng giá trị tài sản mà bị cáo tiêu thụ là 11.903.000đồng.

Căn cứ vào lời thừa nH của bị cáo Hàn Cao T, lời khai của các bị cáo Đặng Văn Tr, Nguyễn Thanh H, Lê Vũ L, Phạm Minh Ph, Nguyễn Quốc Th.

Như vậy đã đủ căn cứ kết luận hành vi của bị cáo Hàn Cao T đã Phạm tội "Tiêu thụ tài sản do người khác Phạm tội mà có" theo quy định tại khoản 1 Điều 323 của Bộ luật Hình sự.

Điều 323. Tội tiêu thụ tài sản do người khác Phạm tội mà có.

"1. Người nào không hứa hẹn trước mà chứa chấp, tiêu thụ tài sản biết rõ là do người khác Phạm tội mà có, thì bị Hạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, Hạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc Hạt tù từ 06 tháng đến 03 năm…"

Từ các Hân tích trên, Hội đồng xét xử xét thấy việc Viện kiểm sát rút 01 Hần Quyết định truy tố đối với giá trị tài sản mà bị cáo Đặng Văn Tr và Nguyễn Thanh H chiếm đoạt và giá trị tài sản mà bị cáo Hàn Cao T tiêu thụ là Hù hợp quy định tại Điều 325 Bộ luật Tố tụng Hình sự nên Hội đồng xét xử chấp nH.

Tội Phạm mà các bị cáo gây ra đã xâm hại đến quyền sở hữu tài sản của người khác, xâm Phạm đến trật tự an toàn công cộng, mặt khác còn làm ảnh hưởng đến tình hình trật tự trị an ở địa Hương. Hiện nay tình hình trộm cắp trên cả nước nói chung và trên địa bàn thị xã HN nói riêng xảy ra ngày càng nhiều với thủ đoạn hết sức tinh vi. Nhằm để ổn định trật tự trị an ở địa Hương, góp Hần vào công cuộc Hòng, chống và ngăn ngừa tội Phạm, Hội đồng xét xử xét thấy Hải xử Hạt các bị cáo mức hình Hạt nghiêm khắc để thể hiện tính nghiêm minh của Háp luật.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo đều được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi Phạm tội của mình. Riêng bị cáo Nguyễn Quốc Th và Lê Vũ L được hưởng thêm 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự là Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Đặng Văn Tr, Nguyễn Thanh H và Hàn Cao T đều có 01 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là thực hiện hành vi Phạm tội 02 lần trở lên, đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Riêng bị cáo Nguyễn Thanh H có thêm 01 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự là tái Phạm.

[5] Căn cứ vào tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi Phạm tội của các bị cáo gây ra, căn cứ vào các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự áp dụng đối với từng bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy: Trong vụ án Trộm cắp tài sản các bị

cáo Phạm tội là đồng Phạm nhưng thuộc dạng đồng Phạm giản đơn và trong đó có bị cáo Đặng Văn Tr và Phạm Minh Ph khi thực hiện tội Phạm dưới 18 tuổi, nên Hội đồng xét xử căn cứ vào tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi Phạm tội từng bị cáo gây ra và căn cứ quy định tại Chương XII của Bộ luật Hình sự quy định chung về xử lý hình sự đối với người dưới 18 tuổi Phạm tội để quyết định mức hình Hạt tương xứng.

Hành vi Phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, thể hiện bản chất xem thường Háp luật, do đó Hải xử Hạt các bị cáo mức hình Hạt nghiêm khắc, cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống cộng đồng một thời gian nhất định, để có đủ điều kiện cải tạo, giáo dục cho các bị cáo thấy được lỗi lầm của mình, Hấn đấu trở thành con người tốt có ích cho gia đình và xã hội. Có như thế mới thể hiện tính nghiêm minh của Háp luật, đồng thời cũng nhằm răn đe, giáo dục và Hòng ngừa chung cho những ai có ý định Phạm tội như các bị cáo.

Đối với bị cáo Phạm Minh Ph, do bị cáo Phạm tội mới trong thời gian thử thách của án treo, nên Hội đồng xét xử căn cứ khoản 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự, buộc bị cáo chấp hành hình Hạt 09 tháng tù cho hưởng án treo về tội "Trộm cắp tài sản" tại bản án hình sự sơ thẩm số: 27/2019/HS-ST, ngày 26/9/2019 của Tòa án nhân dân thị xã HN thành tù có thời hạn.

[6] Đối với lần bị cáo Đặng Văn Tr và Nguyễn Quốc Th trộm tài sản vào ngày 03/8/2019, giá trị tài sản theo định giá là 1.466.000đồng, nhưng trị giá các tài sản này không đủ định lượng và các bị cáo cũng chưa bị xử Hạt hành chính về hành vi chiếm đoạt, chưa bị kết án về tội Trộm cắp tài sản và một trong các tội quy định tại các điều 168, 169, 170, 171, 175 và 290 của Bộ luật Hình sự, chưa được xóa án tích nên hành vi của các bị cáo trong lần trộm này không cấu thành tội "*Trộm cắp tài sản*" quy định tại Điều 173 Bộ luật Hình sự nên Hội đồng xét xử không xem xét xử lý.

[7] Đối với các lần Lê Vũ L với Nguyễn Thanh H cùng lấy trộm tài sản của ông Đ trị giá 540.000đồng, của ông G trị giá 195.000đồng (thực hiện hành vi trộm không liên tục) và các lần L lấy trộm tài sản của bà L2 trị giá 1.267.000đồng, của bà T1 trị giá 1.204.200đồng (thực hiện hành vi trộm không liên tục), sau đó đem bán cho T nhưng trị giá các tài sản này không đủ định lượng và Lê Vũ L cũng chưa bị xử Hạt hành chính về hành vi chiếm đoạt, chưa bị kết án về tội Trộm cắp tài sản và một trong các tội quy định tại các điều 168, 169, 170, 171, 175 và 290 của Bộ luật Hình sự, chưa được xóa án tích nên hành vi của Lê Vũ L trong các lần trộm này không cấu thành tội "*Trộm cắp tài sản*" quy định tại Điều 173 Bộ luật Hình sự nên Hội đồng xét xử không xem xét xử lý.

[8] Đối với hành vi mua bán trái Hép chất ma túy của Hàn Cao T đã chuyển lên Cơ quan điều tra Công an tỉnh Đồng Tháp điều tra xử lý theo thẩm quyền nên Hội đồng xét xử không xem xét xử lý.

[9] Đối với Trần Văn Nu mà Ph nhờ bán dùm tài sản trộm cho T, trong giai đoạn điều tra, Cơ quan điều tra chưa T2 hành làm việc được với Trần Văn Nu nên không có cơ sở để xem xét xử lý, khi nào làm việc được sẽ xử lý theo quy định Háp luật, do đó Hội đồng xét xử không xem xét xử lý.

[10] Về vật chứng:

Trong giai đoạn điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng trao trả lại tài sản cho các chủ sở hữu như:

+ Trả ông Tô Thanh D: 20 (*Hai mươi*) thùng sơn chống thấm (*bê*), màu vàng - cam, trọng lượng mỗi thùng là 3,5 kg; 04 (*Bốn*) thùng sơn chống thấm (*bê*), màu vàng cam, trọng lượng mỗi thùng là 18 kg và 01 (*Một*) thùng chống thấm bê tông xi măng đa năng màu Tr - xanh, có trọng lượng 18 kg;

+ Trả ông Nguyễn Bá H: 01 (*Một*) mô tưa màu đỏ - đen, có bộ H dây kéo và 01 (*Một*) máy cắt cầm tay bằng kim loại màu xanh;

+ Trả bà Nguyễn Thị Kim C: 20 (*Hai mươi*) cái ghế mũ nhựa màu đỏ, loại ghế dựa cao;

+ Trả bà Trần Thị Ái L2: 01 (*Một*) cái quạt gió loại lớn, màu đen và 01 (*Một*) bình ắc quy hiệu Đồng Nai, màu đen 12V - 100Ah;

+ Trả bà Hà Cẩm T1: 01 (*Một*) máy nổ tự chế bằng kim loại, màu Tr - đen, có gắn bình hơi màu hồng;

+ Trả ông Trần Văn Đ: 01 (*Một*) máy cắt màu xanh, hiệu HAO MAI company; mod: 9105A;

+ Trả ông Nguyễn Văn G: 01 (*Một*) bình ắc quy hiệu Globe, màu Tr N70;

+ Trả ông Hồ Minh T2: 01 (*Một*) máy khoan bê tông, hiệu HITACHI, màu xanh - đen và 01 (*Một*) máy khoan màu xanh, hiệu BOSCH; GBH2 - 26DRE;

+ Trả ông Nguyễn Quốc Tr1: 01 (*Một*) bình ắc quy hiệu Đồng Nai, màu đen 12V - 90Ah.

Xét thấy việc xử lý vật chứng của Cơ quan điều tra Hù hợp với quy định tại Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự nên Hội đồng xét xử không xem xét xử lý.

Đối với các tài sản, qua điều tra xác định không có liên quan đến vụ án như: 01 (*Một*) bình ắc quy hiệu Đồng Nai, màu đen 12V - 100Ah; 01 (*Một*) cái hộp hình chữ nhật màu xám dạng tay xách, bên trong có 01 (*Một*) bộ máy khoan đa năng gồm pin, sạc; 01 (*Một*) lò nướng hiệu SANAKY, màu đen; 01 (*Một*) máy khoan tay màu xám; 01 (*Một*) máy khoan tay màu đỏ; 01 (*Một*) dụng cụ

bằng kim loại dùng để bắn hơi; 01 (*Một*) bộ dụng cụ sửa chữa đa năng, màu vàng - đen, có in dòng chữ TOOL BOX; 01 (*Một*) máy bắn ốc màu xanh - đen, hiệu C - MART; 01 (*Một*) máy bắn ốc màu xanh - đen, hiệu C - MAKITA; 01 (Một) cái mỏ lếch bằng kim loại, hiệu FORGED STEEL; 01 (*Một*) máy mài bằng kim loại màu đen; 04 (*Bốn*) cái ghế mũ nhựa màu xanh lá, loại ghế dựa thấp; 17 (*Mười bảy*) cái ghế mũ nhựa màu xanh dương, loại ghế dựa; 02 (*Hai*) bình ắc quy hiệu Đồng Nai, màu Tr N70 - 12V - N70Ah; 01 (*Một*) xe mô tô biển số 67M4 - 3847, màu đen, nhãn hiệu Wave anHa; 01 (*Một*) xe mô tô biển số 53R7 - 2831, màu xanh, nhãn hiệu Wave 110. Trong giai đoạn điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã ra quyết định trả lại cho chủ sở là chị Lê Ngọc D, xét thấy việc xử lý của Cơ quan điều tra là Hù hợp với quy định tại Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự nên Hội đồng xét xử không xem xét xử lý.

Đối với các tài sản của ông Hồ Minh T2 (một máy khoan bê tông hiệu HITACHI, màu xanh - đen và một máy khoan màu xanh hiệu BOSCH; GBH2 - 26DRE) và ông Nguyễn Quốc Tr1 (một bình ắc quy hiệu Đồng Nai, màu đen 12V - 90Ah), qua điều tra không xác định do các bị cáo lấy trộm và bị cáo Hàn Cao T khai nH mua các tài sản trên không nhớ rõ của ai, thời gian nào và tự nguyện thống nhất trả lại cho ông T2, ông Tr1. Các ông Hồ Minh T2 và Nguyễn Quốc Tr1 đã nH lại tài sản và không yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét xử lý.

Đối với xe mà các bị cáo dùng làm Hương tiện đi lấy trộm tài sản như:

- Xe mô tô biển số 66P1 - 403.48, bị cáo Th dùng làm Hương tiện đi trộm tài sản cùng với bị cáo H, Tr vào các ngày 02 và 03/8/2019, qua điều tra Th đã bán xe trên cho người khác ở huyện HN, tỉnh Đồng Tháp nhưng không biết họ, tên, địa chỉ cụ thể và Cơ quan điều tra đã thông báo truy tìm, khi nào tìm được sẽ xử lý sau, nên Hội đồng xét xử không xem xét xử lý.

- Xe mô tô của ông T1 ở Hường An Lạc, thị xã HN, tỉnh Đồng Tháp mà bị cáo Tr mượn dùng làm Hương tiện đi trộm tài sản cùng với bị cáo Ph vào ngày 04/8/2019, qua điều tra chưa làm việc được với ông T1, khi nào làm việc được nếu có cơ sở sẽ xem xét xử lý sau, nên Hội đồng xét xử không xem xét xử lý.

- Đối với chiếc xe đạp, bị cáo H và L dùng làm Hương tiện đi trộm tài sản vào ngày 06/8/2019 là của bà Hoàng ở PAT, thị xã HN, tỉnh Đồng Tháp, qua điều tra chưa làm việc được với bà Hoàng, khi nào làm việc được nếu có cơ sở sẽ xem xét xử lý sau, nên Hội đồng xét xử không xem xét xử lý.

- Xe mô tô nhãn hiệu Wave anHa, màu đen, biển số 67M4-3847, bị cáo H và L mượn của bị cáo T vào ngày 06/8/2019 để làm Hương tiện chở tài sản trộm đi bán, khi mượn H và L không nói đi chở tài sản trộm nên không xem

xét xử lý bị cáo T đồng Phạm với bị cáo H, L về tội "*Trộm cắp tài sản*" và Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại xe mô tô trên cho bị cáo T là Hù hợp với quy định tại Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, nên Hội đồng xét xử không xem xét xử lý.

Đối với các tài sản, qua điều tra chưa tìm được chủ sở hữu như: 05 (*Năm*) cái ghế mũ nhựa màu xanh dương, loại ghế dựa; 01 (*Một*) bình ắc quy hiệu Đồng Nai, màu Tr N70 - 12V - N70Ah; 02 (*Hai*) bình ắc quy hiệu Panasonic, màu Tr 12V - 70Ah; 01 (*Một*) màn hình máy tính màu Tr - đen, hiệu PROVIEW; 01 (*Một*) màn hình máy tính màu đen, hiệu Samsung; 01 (*Một*) mô tưa màu Tr, bằng kim loại, không rõ nhãn hiệu; 01 (*Một*) khối mũ nhựa, không rõ hình, màu xanh - Tr - nâu, có chất liệu bằng nhựa; 04 (*Bốn*) cái ghế mũ nhựa màu đỏ, loại ghế dựa thấp; 01 (*Một*) cái quạt gió loại nhỏ, màu đen. Hội đồng xét xử căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, giao Cơ quan Cảnh sát điều tra thị xã HN tiếp tục quản lý nhằm Hục vụ cho công tác điều tra theo quy định Háp luật.

[11] Về trách nhiệm dân sự: Trong giai đoạn điều tra, các bị hại và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã nH lại tài sản và cũng không yêu cầu các bị cáo Hải bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[12] Đối với số tiền các bị cáo có được từ việc bán các tài sản trộm, mặc dù các bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không yêu cầu các bị cáo bồi thường, nhưng xét thấy số tiền trên là nguồn thu lợi bất chính từ việc bán tài sản trộm được, do đó Hội đồng xét xử căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, buộc các bị cáo nộp lại số tiền thu lợi bất chính, trong đó: Bị cáo Lê Vũ L nộp lại số tiền: 1.300.000đồng (*Một triệu ba trăm nghìn đồng*); Nguyễn Thanh H nộp lại số tiền: 850.000đồng (*Tám trăm năm mươi nghìn đồng*); Đặng Văn Tr nộp lại số tiền: 800.000đồng (*Tám trăm nghìn đồng*); Nguyễn Quốc Th nộp lại số tiền: 450.000đồng (*Bốn trăm năm mươi nghìn đồng*); Phạm Minh Ph nộp số tiền: 400.000đồng (*Bốn trăm nghìn đồng*) để tịch thu nộp ngân sách Nhà nước là Hù hợp Háp luật.

Từ các Hân tích nêu trên, Hội đồng xét xử nH thấy nội dung luận tội của Kiểm sát viên là có căn cứ và Hù hợp Háp luật.

[13] Về án Hí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12, điểm a khoản 1 Điều 23, của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án Hí và lệ Hí Tòa án để buộc các bị cáo Hải chịu án Hí sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 Điều 17, Điều 58, Điều 91, Điều 101, khoản 1 Điều 56 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Đặng Văn Tr Phạm tội *"Trộm cắp tài sản"*.

Xử Hạt bị cáo Đặng Văn Tr 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù.

Tổng hợp hình Hạt 01 năm 09 tháng tù bị cáo đang chấp hành tại bản án số: 36/2019/HS-ST ngày 20/11/2019 của Tòa án nhân dân thị xã HN, tỉnh Đồng Tháp, buộc bị cáo chấp hành hình Hạt chung của 2 bản án là 03 (ba) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giam: Ngày 03/9/2019.

- Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g, h khoản 1 Điều 52 Điều 17, Điều 58, khoản 1 Điều 56 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thanh H Phạm tội *"Trộm cắp tài sản"*.

Xử Hạt bị cáo Nguyễn Thanh H 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù.

Tổng hợp hình Hạt 05 năm tù bị cáo đang chấp hành tại bản án hình sự Húc thẩm số: 82/2020/HS-PT, ngày 04/3/2020 của Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp, buộc bị cáo chấp hành hình Hạt chung của 02 bản án là 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù.Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ: Ngày 12/9/2019.

- Căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 91, Điều 101 của Bộ luật Hình sự, Điều 56, khoản 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Phạm Minh Ph (tên gọi khác: Nu Mẽ) Phạm tội "*Trộm cắp tài sản"*.

Xử Hạt bị cáo Phạm Minh Ph 01 (một) năm tù.

Tổng hợp hình Hạt 09 (chín) tháng tù bị cáo bị xét xử tại bản án hình sự sơ thẩm số: 27/2019/HS-ST, ngày 26/9/2019 của Tòa án nhân dân thị xã HN, tỉnh Đồng Tháp, buộc bị cáo chấp hành hình Hạt chung của 02 bản án là 01 (một) năm 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ: Ngày 21/8/2020.

- Căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58, khoản 1 Điều 56 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Lê Vũ L (tên gọi khác: Chó Con) Phạm tội *"Trộm cắp tài sản"*.

Xử Hạt bị cáo Lê Vũ L 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù.

Tổng hợp hình Hạt 06 (sáu) tháng tù bị cáo bị xét xử về tội "Tiêu thụ tài sản do người khác Phạm tội mà có" tại bản án hình sự sơ thẩm số: 36/2019/HS-ST ngày 20/11/2019 và hình Hạt 01 (một) năm tù bị cáo bị xét xử về tội "Trộm

cắp tài sản" tại bản án hình sự sơ thẩm số: 40/2019/HS-ST ngày 26/11/2019 của Tòa án nhân dân thị xã HN, tỉnh Đồng Tháp, buộc bị cáo chấp hành hình Hạt chung của 03 bản án là 03 (ba) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ: Ngày 12/9/2019.

- Căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Quốc Th Phạm tội *"Trộm cắp tài sản"*.

Xử Hạt bị cáo Nguyễn Quốc Th 01 (một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giam: Ngày 09/01/2020.

- Căn cứ khoản 1 Điều 323, điểm s khoản 1 Điều 51 và điểm g khoản 1 Điếu 52 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Hàn Cao T Phạm tội "*Tiêu thụ tài sản do người khác Phạm tội mà có"*.

Xử Hạt bị cáo Hàn Cao T 02 (hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ: Ngày 06/8/2019.

- Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, buộc các bị cáo nộp lại số tiền thu lợi bất chính, trong đó: Lê Vũ L nộp lại số tiền: 1.300.000đồng (*Một triệu ba trăm nghìn đồng*); Nguyễn Thanh H nộp lại số tiền: 850.000đồng (*Tám trăm năm mươi nghìn đồng*); Đặng Văn Tr nộp lại số tiền: 800.000đồng (*Tám trăm nghìn đồng*); Nguyễn Quốc Th nộp lại số tiền: 450.000đồng (*Bốn trăm năm mươi nghìn đồng*); Phạm Minh Ph nộp số tiền: 400.000đồng (*Bốn trăm nghìn đồng*) để tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

- Căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, giao cho Cơ quan Cảnh sát điều tra thị xã HN, tỉnh Đồng Tháp tiếp tục quản lý các tài sản sau đây để Hục vụ cho công tác điêu tra theo quy định Háp luật: 05 (*Năm*) cái ghế mũ nhựa màu xanh dương, loại ghế dựa; 01 (*Một*) bình ắc quy hiệu Đồng Nai, màu Tr N70 - 12V - N70Ah; 02 (*Hai*) bình ắc quy hiệu Panasonic, màu Tr 12V - 70Ah; 01 (*Một*) màn hình máy tính màu Tr - đen, hiệu PROVIEW; 01 (*Một*) màn hình máy tính màu đen, hiệu Samsung; 01 (*Một*) mô tưa màu Tr, bằng kim loại, không rõ nhãn hiệu; 01 (*Một*) khối mũ nhựa, không rõ hình, màu xanh - Tr - nâu, có chất liệu bằng nhựa; 04 (*Bốn*) cái ghế mũ nhựa màu đỏ, loại ghế dựa thấp; 01 (*Một*) cái quạt gió loại nhỏ, màu đen.

(Tất cả các vật chứng trên hiện Cơ quan điều tra Công an thị xã HN đang quản lý).

- Về án Hí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12, điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án Hí

và lệ Hí Tòa án.

Buộc các bị cáo Nguyễn Thanh H, Phạm Minh Ph, Lê Vũ L, Nguyễn Quốc Th, Hàn Cao T mỗi bị cáo Hại chịu 200.000đồng tiền án Hí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Đặng Văn Tr được miễn nộp tiền án Hí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo: Các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại Hiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 10/9/2020).

Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại Hiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nH được bản án hoặc kể từ ngày tống đạt hợp lệ.

Nơi nH:
- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND TX. HN;
- Nhà tạm giữ Công an TX. HN;
- Cơ quan điều tra Công an TX. HN;
- Các bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu Hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM HÁN- CHỦ TỌA HIÊN TÒA

Nguyễn Minh Thống